

KẾ HOẠCH

Thực hiện Đề án "Tuyên truyền, giáo dục, vận động, hỗ trợ phụ nữ tham gia giải quyết một số vấn đề xã hội liên quan đến phụ nữ" giai đoạn 2017 - 2027

Thực hiện Kế hoạch số 189/KH-UBND ngày 24/10/2017 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Thanh Hóa về thực hiện Đề án "Tuyên truyền, giáo dục, vận động, hỗ trợ phụ nữ tham gia giải quyết một số vấn đề xã hội liên quan đến phụ nữ" giai đoạn 2017 – 2027. UBND huyện xây dựng kế hoạch thực hiện Đề án, như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Nâng cao hiệu quả các hoạt động của UBND huyện thực hiện công tác tuyên truyền, giáo dục, vận động, hỗ trợ phụ nữ tham gia giải quyết các vấn đề xã hội liên quan đến phụ nữ; phát huy nội lực, vai trò chủ động của phụ nữ tham gia giải quyết các vấn đề xã hội liên quan đến phụ nữ góp phần giải quyết các bức xúc trong xã hội có liên quan;

- Xác định rõ vai trò, trách nhiệm của UBND huyện trong triển khai thực hiện các hoạt động nhằm góp phần đạt được các mục tiêu của Đề án;

- Tổ chức thực hiện có hiệu quả theo Quyết định số 938/QĐ-TTg ngày 30/6/2017 của Thủ tướng Chính phủ.

2. Yêu cầu

- Các hoạt động của Đề án phải được tiến hành một cách thường xuyên, liên tục ở các cấp, lựa chọn địa bàn trọng điểm để tập trung chỉ đạo và tổ chức thực hiện, hiệu quả, đạt được mục tiêu của Đề án đã xây dựng.

- Đề án triển khai đảm bảo tiến độ, chất lượng, phù hợp với điều kiện của từng địa phương.

II. MỤC TIÊU CỦA ĐỀ ÁN

1. Mục tiêu chung

Nâng cao kiến thức, kỹ năng thực hành của phụ nữ, phát huy vai trò chủ động của phụ nữ trong ứng phó và tham gia giải quyết có hiệu quả một số vấn đề xã hội ưu tiên liên quan đến phụ nữ nhằm giảm thiểu những tác động tiêu cực, nâng cao chất lượng cuộc sống của phụ nữ, góp phần thực hiện các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội của đất nước.

2. Mục tiêu cụ thể

- Có từ 9.000 hội viên, phụ nữ, cha mẹ có con dưới 16 tuổi được cung cấp thông tin, kiến thức về giữ gìn, rèn luyện phẩm chất đạo đức và ý thức chấp hành pháp luật; về giáo dục làm cha mẹ; khả năng, vai trò của phụ nữ trong đảm bảo an toàn thực phẩm, phòng chống bạo lực trên cơ sở giới.

- Có từ 80% cán bộ chuyên trách của các cơ quan tham gia triển khai Đề án được bồi dưỡng nâng cao năng lực về chuyên môn, nghiệp vụ, kỹ năng nhằm hỗ trợ phụ nữ tham gia giải quyết các vấn đề xã hội.

- Có từ 376 phụ nữ được tuyên truyền, giáo dục, vận động, hỗ trợ kiến thức, kỹ năng, có nguy cơ hoặc vi phạm đạo đức, pháp luật trong các vấn đề xã hội nổi cộm được lựa chọn tác động có chuyển biến tích cực về hành vi.

- Có từ 30.514 phụ nữ được cung cấp kiến thức, kỹ năng phòng chống bạo lực gia đình sẵn sàng lên tiếng trước các hành vi bạo lực.

- Hàng năm, không xảy ra tình trạng các vụ việc xâm hại, bạo lực nghiêm trọng đối với phụ nữ và trẻ em mà Hội không lên tiếng kịp thời.

- Mỗi xã, thị trấn xây dựng được ít nhất 01 mô hình vận động, hỗ trợ phụ nữ tham gia giải quyết, giám sát một số vấn đề xã hội ưu tiên có thể nhân rộng, làm căn cứ để đề xuất, vận động chính sách.

III. ĐỐI TƯỢNG, PHẠM VI, LỘ TRÌNH THỰC HIỆN

1. Đối tượng của Đề án

- Phụ nữ, cha mẹ có con dưới 16 tuổi

- Cán bộ Hội phụ nữ và các cơ quan triển khai Đề án các cấp.

2. Phạm vi thực hiện

- Đề án tập trung vào các vấn đề; Tuyên truyền, giáo dục phẩm chất đạo đức; Tuyên truyền, giáo dục pháp luật; giáo dục cha mẹ; đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm; phòng, chống bạo lực trên cơ sở giới/ bạo lực gia đình, trong đó tuyên truyền, giáo dục phẩm chất đạo đức và tuyên truyền, giáo dục pháp luật là nội dung xuyên suốt trong quá trình thực hiện Đề án từ huyện đến cơ sở.

- Các vấn đề xã hội khác, các đơn vị có liên quan, Hội LHPN các cấp chủ động lựa chọn ưu tiên và có thể bổ sung vấn đề nổi cộm của phòng, ngành, các xã, thị trấn để thực hiện cho phù hợp, đảm bảo thực hiện mục tiêu của Đề án. Đề án được triển khai ở tất cả các xã, thị trấn.

3. Thời gian và lộ trình thực hiện

Đề án triển khai trong 10 năm, từ năm 2017 đến năm 2027.

IV. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Nâng cao chất lượng hoạt động truyền thông, giáo dục, vận động phụ nữ giữ gìn, rèn luyện đạo đức, ý thức pháp luật, chủ động tham gia giải quyết hiệu quả một số vấn đề xã hội có liên quan đến phụ nữ

- Xây dựng các nội dung truyền thông đa dạng phù hợp với từng đối tượng phụ nữ tham gia giải quyết các vấn đề xã hội, gồm: Giáo dục đạo đức, giáo dục

pháp luật, giáo dục làm cha mẹ, đảm bảo an toàn thực phẩm, phòng chống bạo lực giới/bạo lực gia đình.

- Đa dạng hóa nội dung, hình thức, kênh truyền thông, giáo dục tại cộng đồng phù hợp với từng nhóm đối tượng của Đề án theo phạm vi can thiệp của Đề án.

+ Phấn đấu, mỗi năm huyện tổ chức ít nhất một sự kiện truyền thông xã hội, vận động phụ nữ tham gia giải quyết vấn đề xã hội ưu tiên. Vận động, thu hút sự tham gia của nhóm người nổi tiếng, người có uy tín vào hoạt động truyền thông, giáo dục.

+ Phát huy hiệu quả các phương tiện thông tin đại chúng để truyền thông về nội dung can thiệp của Đề án, về sự tham gia của phụ nữ trong giải quyết các vấn đề xã hội; tăng thời lượng và nâng chất lượng tuyên truyền, giáo dục trên phương tiện thông tin đại chúng, tuyên truyền/quảng bá công cộng.

+ Xây dựng các thông tin chuyên đề rèn luyện phẩm chất đạo đức, ý thức chấp hành pháp luật, thực hành vệ sinh an toàn thực phẩm, giáo dục cha mẹ phòng chống bạo lực giới/bạo lực gia đình phù hợp với các nhóm đối tượng.

- Phát hiện, xây dựng điển hình tốt, cách làm hiệu quả hỗ trợ phụ nữ tham gia giải quyết các vấn đề xã hội có liên quan đến phụ nữ để tuyên thông, nhân rộng. Chú trọng truyền thông bằng điển hình tích cực và thực hiện tư liệu hóa mô hình, điển hình, cách làm hay trong quá trình truyền thông.

- Xây dựng và phát huy mạng lưới cộng tác viên, tuyên truyền viên, tư vấn viên là cán bộ Hội phụ nữ cơ sở trong chuyển tải thông điệp truyền thông về giáo dục phẩm chất đạo đức, giáo dục pháp luật, giáo dục làm cha mẹ an toàn thực phẩm, phòng chống bạo lực giới/bạo lực gia đình đến các nhóm đối tượng phụ nữ khác nhau; vận động hỗ trợ phụ nữ chuyển đổi hành vi.

2. Xây dựng các mô hình vận động, hỗ trợ phụ nữ chủ động giải quyết các vấn đề xã hội liên quan đến phụ nữ

- Rà soát, đánh giá các mô hình hiện có để phát triển, xây dựng thành mô hình truyền thông lồng ghép vận động phụ nữ tham gia giải quyết các vấn đề xã hội.

- Đẩy mạnh hoạt động tư vấn, hỗ trợ cho nạn nhân bị bạo lực gia đình tại cộng đồng; hoạt động tuyên truyền, giáo dục phòng chống bạo lực trên cơ sở giới; Đầu tư, nâng cao hiệu quả mô hình địa chỉ tin cậy tại cộng đồng, kết nối với các nhà tạm lánh của Trung ương Hội LHPN Việt Nam để bảo vệ, hỗ trợ các nạn nhân bị bạo lực gia đình. Xây dựng mô hình tư vấn, trợ giúp, hỗ trợ phù hợp với từng nhóm đối tượng phụ nữ:

+ Mô hình chi hội phụ nữ tự quản, giám sát về an toàn thực phẩm tại các xã, thị trấn.

- + Mô hình hỗ trợ phụ nữ tiêu thụ sản phẩm, kết nối người tiêu dùng với người sản xuất các sản phẩm nông nghiệp an toàn.
- + Mô hình làng nghề, cơ sở sản xuất sản phẩm an toàn.
- + Mô hình phụ nữ tiểu thương thực hiện vệ sinh ăn toàn thực phẩm tại các chợ đầu mối.
- + Mô hình hỗ trợ, nâng cao vai trò, vị thế của phụ nữ và trẻ em gái trong gia đình và xã hội.
- + Mô hình nhóm cha mẹ chăm sóc và phát triển trẻ thơ.
- + Mô hình gia đình hạnh phúc, gia đình 5 không 3 sạch; phòng chống bạo lực gia đình; phòng chống xâm hại phụ nữ, trẻ em phòng chống ma túy...
- Tổ chức các hoạt động chia sẻ kinh nghiệm, kết nối phụ nữ có nhu cầu tới các dịch vụ sẵn có nhằm hỗ trợ phụ nữ tham gia giải quyết các vấn đề xã hội có liên quan.

3. Nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ thực hiện nhiệm vụ hỗ trợ phụ nữ giải quyết các vấn đề xã hội có liên quan

- Xây dựng đội ngũ giảng viên nguồn về các nội dung: An toàn thực phẩm, bình đẳng giới và phòng chống bạo lực gia đình, mất cân bằng giới tính khi sinh, giáo dục làm cha mẹ, giáo dục phẩm chất đạo đức giáo dục ý thức chấp hành pháp luật.

- Rà soát, nhân rộng và xây dựng tài liệu nguồn cho từng nội dung của Đề án, bao gồm: Tài liệu dành cho giảng viên; tuyên truyền viên; tài liệu hướng dẫn triển khai các mô hình truyền thông, vận động phụ nữ rèn luyện phẩm chất đạo đức, giáo dục ý thức pháp luật, giáo dục làm cha mẹ, tham gia giải quyết các vấn đề: Bạo lực gia đình, mất cân bằng giới tính khi sinh, an toàn thực phẩm.

- Tổ chức các khóa đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng, cập nhật thông tin cho đội ngũ giảng viên nguồn, cán bộ các phòng, ban, ngành tham gia triển khai thực hiện Đề án.

- Phát huy vai trò của mạng lưới cộng tác viên về các nội dung của Đề án tại cơ sở.

- Tổ chức các Hội thảo chia sẻ kinh nghiệm, các hoạt động tham quan, học tập mô hình tại huyện về sự tham gia của phụ nữ trong giải quyết một số vấn đề xã hội.

4. Xây dựng, hoàn thiện và thực hiện cơ chế, chính sách hỗ trợ phụ nữ tham gia giải quyết hiệu quả các vấn đề xã hội; Nghiên cứu, đề xuất chính sách; Giám sát việc thực thi pháp luật về các chủ đề của Đề án

- Phối hợp xây dựng chương trình giáo dục cha mẹ trong chăm sóc và phát triển trẻ thơ.

- Tổ chức nghiên cứu thực tiễn, tham mưu đề xuất chính sách, xây dựng hoặc sửa đổi bổ sung một số quy định pháp luật để giải quyết các vấn đề xã hội liên quan đến phụ nữ.

- Phát huy vai trò của từng phụ nữ trong giám sát việc thực hiện các chính sách, pháp luật liên quan đến phòng chống bạo lực gia đình, vệ sinh an toàn thực phẩm, chăm sóc và giáo dục trẻ em, kiểm soát mất cân bằng giới tính khi sinh.

5. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc tổ chức thực hiện Đề án

- Xây dựng biểu mẫu báo cáo, chế độ báo cáo định kỳ; hình thành và duy trì các kênh thông tin, báo cáo từ các xã, thị trấn.

- Tổ chức kiểm tra giám sát, đánh giá việc thực hiện tại các xã, thị trấn.

- Tổ chức sơ kết giai đoạn 1 và tổng kết giai đoạn 2 việc thực hiện Đề án, giá hiệu quả tác động, mức độ chuyển biến nhận thức, thay đổi hành vi của các nhóm đối tượng phụ nữ. Đánh giá kết quả thực hiện Đề án hàng năm.

- Tổ chức các hoạt động giới thiệu Đề án, hướng dẫn, hỗ trợ kỹ thuật, tổ chức triển khai Đề án.

6. Tăng cường hợp tác vận động nguồn lực

- Tổ chức các hoạt động chia sẻ kết quả, vận động nguồn lực để triển khai các hoạt động của Đề án.

- Tăng cường hợp tác với các tổ chức, cá nhân trong và nước ngoài nhằm hỗ trợ nguồn lực để triển khai các hoạt động của Đề án

V. KINH PHÍ THỰC HIỆN ĐỀ ÁN

- Nguồn kinh phí thực hiện Kế hoạch do ngân sách địa phương đảm bảo theo phân cấp ngân sách hiện hành, lồng ghép với các chương trình, đề án của các phòng, ngành cơ quan và các nguồn tài chính hợp pháp khác (nếu có). Hàng năm trên cơ sở nhiệm vụ cụ thể, Hội Liên hiệp Phụ nữ huyện xây dựng kế hoạch, dự toán kinh phí gửi phòng Tài chính – Kế hoạch, báo cáo UBND huyện.

- UBND các xã, thị trấn bố trí kinh phí thực hiện.

- Việc lập dự toán chi tiết kinh phí, thực hiện và quyết toán hàng năm theo đúng quy định của Luật ngân sách Nhà nước.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Hội Liên hiệp phụ nữ huyện

- Chủ trì, phối hợp với các phòng, ngành có liên quan, UBND các xã, thị trấn xây dựng kế hoạch và hướng dẫn triển khai thực hiện Đề án; tổng hợp xây dựng kế hoạch hoạt động và báo cáo kết quả thực hiện Đề án. Huy động sự hỗ trợ về nguồn lực để triển khai Đề án.

- Xây dựng các mô hình nhằm tuyên truyền, giáo dục, vận động, hỗ trợ hội viên, phụ nữ nâng cao kiến thức, kỹ năng về các nội dung thuộc phạm vi Đề án can thiệp.

- Lòng ghép triển khai Đề án với các chương trình, Đề án đang được các cấp Hội triển khai.

- Tổ chức sơ, tổng kết việc thực hiện kế hoạch và định kỳ báo cáo UBND huyện.

2. Phòng Tài chính - kế hoạch huyện

Tham mưu bố trí kinh phí thực hiện Kế hoạch hàng năm theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn; báo cáo Chủ tịch UBND huyện.

3. Phòng Giáo dục và đào tạo huyện

- Lòng ghép triển khai hiệu quả các hoạt động của Đề án vào việc thực hiện Đề án “Tăng cường giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống cho thanh thiếu niên và nhi đồng giai đoạn 2015 - 2020”.

- Đổi mới nội dung, phương pháp và hình thức giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống cho học sinh; đẩy mạnh các phong trào thi đua, các cuộc vận động trong các cơ sở giáo dục, đào tạo.

- Tổ chức đào tạo, tập huấn nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ, nhà giáo, công tác viên phụ trách công tác giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống.

- Phối hợp Huyện đoàn tổ chức các hoạt động tuyên truyền, giáo dục đạo đức cho học sinh trong nhà trường; chỉ đạo điểm, rút kinh nghiệm; kiểm tra, giám sát, đánh giá.

4. Đài truyền thanh huyện

Tăng thời lượng phát thanh, chủ động xây dựng các chuyên mục, chuyên đề thường kỳ tuyên truyền về các vấn đề đạo đức xã hội bức xúc liên quan đến phụ nữ; về phổ biến, giáo dục pháp luật cho phụ nữ; về vai trò của phụ nữ trong giáo dục đạo đức xã hội và gia đình.

5. Phòng Văn hóa – thông tin, Trung tâm Thể dục và thể thao huyện

- Chủ trì, hướng dẫn, kiểm tra việc triển khai thực hiện lòng ghép phổ biến giáo dục pháp luật trong xây dựng và tổ chức thực hiện Chiến lược phát triển gia đình Việt Nam.

- Lòng ghép triển khai có hiệu quả các hoạt động của Đề án trong quá trình thực hiện Đề án “Đẩy mạnh công tác xây dựng đạo đức, lối sống con người Việt Nam trong giai đoạn hiện nay”; Đề án “Phát huy giá trị tốt đẹp các mối quan hệ trong gia đình và hỗ trợ xây dựng gia đình hạnh phúc”; Chương trình quốc gia về Giáo dục đời sống gia đình Việt Nam giai đoạn 2016 – 2020; Chiến lược quốc gia phòng chống bạo lực gia đình.

6. Phòng Lao động TBXH huyện

- Tuyên truyền, nâng cao nhận thức về bình đẳng giới; nâng cao năng lực cho cán bộ làm công tác bình đẳng giới;

- Phối hợp xây dựng tài liệu truyền thông liên quan đến bạo lực, xâm hại trẻ em; phối hợp xây dựng mô hình truyền thông, tư vấn hỗ trợ phụ nữ tham gia bảo vệ trẻ em tại cộng đồng.

7. Phòng Y tế huyện

Tăng cường quản lý nhà nước về kiểm soát mất cân bằng giới tính khi sinh, an toàn thực phẩm; lồng ghép việc thực hiện Đề án với việc thực hiện Chiến lược Dân số và Sức khỏe giai đoạn 2011 – 2025, đề án “Kiểm soát mất cân bằng giới tính khi sinh giai đoạn 2016 - 2025”, Chiến lược quốc gia An toàn thực phẩm giai đoạn 2011 – 2020; phối hợp triển khai các nhiệm vụ khác của Đề án theo chức năng, nhiệm vụ của phòng.

7. Phòng Nông nghiệp và phát triển nông thôn huyện

Tăng cường hỗ trợ kỹ thuật cho phụ nữ tham gia giải quyết, đảm bảo an toàn thực phẩm; phối hợp triển khai các nhiệm vụ khác của Đề án theo chức năng, nhiệm vụ của phòng

8. Phòng Tư pháp huyện

- Hướng dẫn, chỉ đạo, định hướng về nội dung phổ biến giáo dục pháp luật, hình thức phổ biến giáo dục pháp luật.

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền giáo dục pháp luật, trợ giúp pháp lý, tư vấn pháp luật cho phụ nữ, hòa giải cơ sở và lồng ghép giới trong xây dựng pháp luật.

9. Huyện đoàn, Liên đoàn lao động huyện

Phối hợp với các ngành liên quan thực hiện tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và các tầng lớp nhân dân hỗ trợ phụ nữ tham gia giải quyết các vấn đề xã hội có liên quan; tham gia giám sát việc thực hiện Đề án.

10. UBND các xã, thị trấn

- Chỉ đạo các tổ chức đoàn thể triển khai thực hiện Đề án theo quy định.

- Xây dựng kế hoạch thực hiện Đề án phù hợp với kế hoạch phát triển kinh tế xã hội của các xã, thị trấn.

- Bố trí ngân sách hàng năm để thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ của Đề án.

Căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ được phân công các đơn vị triển khai xây dựng kế hoạch cụ thể để tổ chức thực hiện. Định kỳ hàng năm báo cáo kết quả về UBND huyện (qua phòng Lao động TBXH huyện) theo quy định./.

Nơi nhận:

- TTr Huyện Ủy, HĐND (b/c);
- Chủ tịch, PCT UBND huyện (b/c);
- Các phòng ngành, đoàn thể huyện(t/h);
- UBND các xã, thị trấn(t/h);
- Lưu VT.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Đoàn Thị Hải